

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày: 11-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hòa

Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thanh Nga - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Thị H, sinh năm 1998; tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, xã G, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Đình H (đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1975; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng Trần Văn Đ, sinh năm: 1990; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt bị tạm giam từ ngày 29-9-2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

*** Bị hại:**

1. Chị Phạm Huỳnh Bích C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 23/9 N, phường 4, quận 10, thành phố H.

2. Chị Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Q.

3. Chị Ngô Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Q.

4. Chị Lê Thị T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Q.

5. Chị Trần Thị T1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh N.

6. Chị Trần Thị D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đội 16, xã N1, huyện N1, tỉnh N.

7. Chị Lê Hải Y, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm G, xã H, huyện H, tỉnh N.

Tại phiên toà: Có mặt bị cáo H vắng mặt chị Chi, chị T, chị Hương, chị T, chị T1, chị D, chị Y trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tìm hiểu thông tin trên mạng xã hội thấy nhiều bài viết và hình ảnh về việc kêu gọi mạnh thường quân quyên góp tiền để thu gom các thai nhi xấu số tử vong tại các bệnh viện để chôn cất hay những hình ảnh trẻ em bị bệnh tật để kêu gọi hỗ trợ nên Cao Thị H, nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác thông qua việc gian dối kêu gọi ủng hộ từ thiện. Để thực hiện hành vi lừa đảo, tháng 11 năm 2020, H sử dụng số điện thoại 0375309159 của mình (không chính chủ) lập tài khoản facebook “Trần Mai Thu Thảo” (đến khoảng tháng 02 năm 2021 H đổi tên tài khoản này thành “Mai Mai”) với thông tin: làm việc tại phòng khám và điều trị Tâm An Đường, đến từ Châu Đốc, An Giang. H tìm kiếm và sao chép các bài viết, hình ảnh của các thai nhi xấu số, các bé sơ sinh bị bệnh hiểm nghèo, bị bong từ mạng xã hội facebook và internet rồi chỉnh sửa thông tin tài khoản nhận tiền là tài khoản ngân hàng Agribank số 3200205398430 của H và kêu gọi ủng hộ, tiền ủng hộ sẽ được chuyển đến Giáo xứ Thánh Linh, địa chỉ: thôn Đông Thuận, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận rồi sử dụng tài khoản facebook “Trần Mai Thu Thảo” đăng công khai những nội dung này để chiếm đoạt tiền từ các chủ tài khoản mạng xã hội facebook khác. Ngoài ra, H còn sử dụng tài khoản facebook “Trần Mai Thu Thảo” chủ động nhắn tin đến nhiều tài khoản facebook khác nhau gửi nội dung bài viết kêu gọi ủng hộ và đề nghị chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Agribank số 3200205398430 của H. Hàng ngày, H thường xuyên sử dụng tài khoản Facebook này đăng tải công khai đến mọi người các bài viết kêu gọi gửi tiền ủng hộ từ thiện trên mạng xã hội Facebook, đồng thời luôn luôn để tài khoản ngân hàng Agribank số 3200205398430 mở (có thể thực hiện tất cả các giao dịch chuyển, nhận tiền bình thường không phân biệt người gửi và thời gian gửi tiền) để nhận tiền ủng hộ từ các nhà hảo tâm rồi chiếm đoạt. Trong thời gian từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021, H đã nhận được tổng số

tiền 260.575.279 đồng từ 496 tài khoản ngân hàng, thông qua 678 giao dịch chuyển tiền đến từ các nhà hảo tâm. H không sử dụng số tiền 260.575.279 đồng nhận được để làm từ thiện như nội dung thông tin đăng lên để kêu gọi mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền này và sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Đến tháng 5 năm 2021, một số bị hại đã chuyển tiền cho H để ủng hộ theo thông tin gian dối H đăng trên facebook có nghi ngờ do H liên tục nhấn tin kêu gọi ủng hộ thêm. Chị Phạm Huỳnh Bích C ở địa chỉ 23/9 N, Phường 4, Quận 10, TP. H là một trong những người đã chuyển tiền ủng hộ đã liên lạc với H và kiểm tra thông tin thì xác định được H không chuyển tiền cho Giáo xứ Thánh Linh, địa chỉ: thôn Đông Thuận, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận như thông tin H đăng và H cũng không làm ở Bình Thuận nên đã làm đơn tố giác hành vi của H đến công an tỉnh Nam Định.

Tại CQĐT, H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và khai nhận: do cần tiền chi tiêu cá nhân, thấy thông tin trên mạng về việc kêu gọi ủng hộ nên nảy sinh ý định gian dối kêu gọi ủng hộ để chiếm đoạt tiền. H tự thực hiện hành vi một mình, không có ai giúp đỡ và không có ai biết. Theo danh sách sao kê tài khoản số 3200205398430 tại Ngân hàng Agribank mang tên Cao Thị H từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021, H thừa nhận: chỉ có 01 giao dịch chuyển khoản số tiền 500.000 đồng ngày 15-12-2020 là tiền chủ cửa hàng điện thoại thanh toán tiền mua điện thoại cũ của H và 01 giao dịch chuyển khoản số tiền 3.700.000 đồng là có người gửi trả tiền lương cho mẹ H, còn lại các giao dịch khác chuyển tiền vào tài khoản với tổng số tiền 260.575.279 đồng đều là của các nhà hảo tâm gửi tiền do tin tưởng thông tin gian dối H đã đăng trên facebook.

Cơ quan CSĐT đã có công văn phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam, Đài truyền hình Công an nhân dân (ANTV) và Công an các đơn vị địa phương trên toàn quốc thông báo truy tìm bị hại, đề nghị các bị hại sớm liên hệ với quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định để làm việc nhưng đến nay chỉ có 07 bị hại liên hệ làm việc gồm chị Hoàng Thị Thu T, ở khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Q; chị Ngô Thị Hương, ở khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Q; chị Lê Thị T, ở khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Q; chị Trần Thị T1, ở thôn B, xã N, huyện N, tỉnh N; chị Trần Thị D, ở đội 16, xã N1, huyện N1, tỉnh N; chị Lê Hải Y, ở xóm G, xã H, huyện H, tỉnh N và chị Phạm Huỳnh Bích C là người tố cáo. Tại CQĐT, các bị hại đều khai: thông qua mạng xã hội, đọc được thông tin kêu gọi từ thiện trên tài khoản facebook “Mai Mai” nên đã tin tưởng và chuyển tiền vào tài khoản số 3200205398430 tại Ngân hàng Agribank mang tên Cao Thị H, đến nay yêu cầu Cao Thị H hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra xác định: Cao Thị H, sinh năm 1998 có con sinh năm 2014. Vậy người có con sinh năm 2014 với H có dấu hiệu của hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi. CQĐT đã tách ra và phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”.

Bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 30-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố: Bị cáo Cao Thị H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 30-11-2021 và quyết định đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Cao Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo tù 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung do gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật, đề nghị truy thu số tiền bị cáo H chiếm hưởng bất chính.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở lại với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người bị hại, nhưng những người bị hại đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Xét sự vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến quá trình xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Cao Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, đơn trình báo của chị Phạm Huỳnh Bích C, lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021, Cao Thị H ở xóm 8, xã G, tỉnh Nam Định giả danh người làm từ thiện đăng các thông tin không đúng sự thật trên tài khoản facebook “Trần Mai Thu Thảo” (đến khoảng tháng 02 năm 2021 H đổi tên tài khoản này thành “Mai Mai”) do H lập có nội dung gian dối kêu gọi từ thiện nhằm chiếm đoạt tài sản khi các nhà hảo tâm gửi tiền vào tài khoản của H và H đã chiếm đoạt tổng số tiền 260.575.279 đồng của các bị hại. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang bất bình cho cán bộ và quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức đầy đủ về những điều cấm của pháp luật, tuổi đời của bị cáo còn rất trẻ, có sức khỏe nhưng lại lười lao động nhưng chỉ vì do tư lợi cá nhân, mà bị cáo vẫn cố ý bất chấp mọi thủ đoạn để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, không những vi phạm về mặt đạo đức xã hội, bỏ qua mọi sự phê phán lên án của dư luận trong xã hội. Vì vậy, cần phải tuyên mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm trừng trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, phát huy tác dụng răn đe, phòng ngừa chung mà Đảng và Nhà nước đã đề ra, nhất là trong tình hình hiện nay nhiều đối tượng lợi dụng các T mạng xã hội để thực hiện các hành vi lừa đảo tinh vi khiến cho nhiều người dân tin tưởng, hiểu lầm, không thể phát hiện được các hành vi đó.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần, có một số lần chiếm đoạt trên 2.000.000đ được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật thà ăn năn hối cải, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền chiếm đoạt 30.400.000đ nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử có căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt trong khung đã truy tố và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên tòa hôm nay đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Xét thấy Cao Thị H, sinh năm 1998 có con sinh năm 2014. Khi sinh con bị cáo mới 16 tuổi là người chưa thành niên, phát hiện thấy có dấu hiệu của hành vi giao cấu với người chưa thành niên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra và đang tiến hành xác minh điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý người có quan hệ sinh lý với bị cáo H sau nên không thuộc phạm vi xét xử của vụ án này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt được tổng số tiền 260.575.279 đồng từ 496 tài khoản ngân hàng, thông qua 678 giao dịch chuyển tiền đến từ các nhà hảo tâm. Đến nay bị cáo đã nộp lại được số tiền 30.400.000đ cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền này sẽ được đối trừ vào số tiền trả lại tài sản cho bị hại, phần án phí và số tiền cần truy thu của bị cáo. Số tiền chiếm hưởng bất chính còn lại 230.175.279đ bị cáo đã ăn tiêu hết nên xét thấy cần phải truy thu buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính này. Trong số tiền nói trên đến nay Công an mới làm việc được với 7 bị hại gồm chị Phạm Huỳnh Bích C bị chiếm đoạt số tiền 18.550.000đ, chị Hoàng Thị Thu T bị chiếm đoạt số tiền 7.200.000đ, chị Ngô Thị Hường bị chiếm đoạt số tiền 2.500.000đ, chị Lê Thị T bị chiếm đoạt số tiền 5.900.000đ, chị Trần Thị T1 bị chiếm đoạt số tiền 200.000đ, chị Trần Thị D bị chiếm đoạt số tiền 100.000đ, chị Lê Hải Y bị chiếm đoạt số tiền 50.000đ. Đến nay những người bị hại này đều có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả lại số tiền nêu trên cho những bị hại là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Đối với những người bị hại còn lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã có công văn phối hợp với Đài truyền hình Việt Nam, Đài truyền hình Công an nhân dân (ANTV) và Công an các đơn vị địa phương trên toàn quốc thông báo truy tìm bị hại, đề nghị các bị hại sớm liên hệ với quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định để làm việc trước khi hết thời hạn điều tra vụ án ngày 26-11-2021 nhưng đến nay vẫn chưa xác định được họ tên địa chỉ của những bị hại còn lại nên số tiền bị cáo chiếm đoạt của những bị hại chưa xác định được căn cứ vào quy định tại Điều 47 BLHS năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015 sẽ được tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[10] Về và xử lý vật chứng của vụ án: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, còn đối với 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank màu xanh mang có số tài khoản

3200205398430 mang tên bị cáo Cao Thị H, đây tài số tài khoản cá nhân cần tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Thị H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-09-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Cao Thị H một thẻ ATM ngân hàng Agribank màu xanh mang có số tài khoản 3200205398430.

- Trả lại chị Phạm Huỳnh Bích C số tiền 18.550.000đ, chị Hoàng Thị Thu T số tiền 7.200.000đ, chị Ngô Thị Hường số tiền 2.500.000đ, chị Lê Thị T số tiền 5.900.000đ, chị Trần Thị T1 số tiền 200.000đ, chị Trần Thị D số tiền 100.000đ, chị Lê Hải Y số tiền 50.000đ.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.400.000đ thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định ngày 10-01-2022 và ủy nhiệm chỉ số 06 ngày 11-01-2022).

3. Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 230.175.279đ (hai trăm ba mươi triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng hai trăm bảy mươi chín đồng) do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cao Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lại Văn Tùng
(Đã ký)**